

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2020/HS-ST

Ngày: 28-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Trung Kiên.

Bà Bạc Thị Kiên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên;

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 240/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn X**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1976, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn H, sinh năm 1950 và con bà: Quảng Thị B, sinh năm 1956; có vợ Lò Thị B1, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Đã bị kết án, bản án số 181/2006/HSST ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2020, tạm giam từ ngày 28/5/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản G, xã T2, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Anh Lò Văn T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tòng Văn X thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện chất ma túy và hám lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Sáng ngày 23/5/2020, trong khi đi tìm trâu ở khu vực rừng giáp ranh giữa xã T và xã T1, huyện Điện Biên, Tòng Văn X gặp và mua được 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ). Sau khi mua được Heroine, để thuận tiện cho việc sử dụng và bán lẻ, X đã chia gói Heroine T 17 gói nhỏ đều được gói bằng nilon màu hồng, hàn kín. Sau đó, X lấy một ít Heroine từ 01 gói trong số gói Heroine trên ra sử dụng bằng hình thức hút, số còn lại gói lại như cũ. X lấy 06 gói Heroine vừa chia cho vào một mảnh nilon màu hồng hàn kín và tiếp tục cho vào 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp màu xanh; 11 gói Heroine còn lại X cho vào 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu trắng và cất giấu cả 02 lọ chứa ma túy vào 01 chiếc balo treo tại buồng ngủ của X nhằm tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng và để có người hỏi mua sẽ lấy ra bán. Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020, khi X đang ở nhà thì Lò Văn T, sinh năm 1984, trú tại bản G, xã T2, huyện Điện Biên là người nghiện chất ma túy quen biết với X đến nhà X hỏi mua Heroine. X đã lấy 01 gói Heroine trong lọ nhựa có nắp màu trắng bán cho T với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, T đi ra khu vực nghĩa trang Bản N, xã T sử dụng hết. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, Lò Văn T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 27B1-303.79 mượn của em trai là Lò Văn V, sinh năm 1992, trú tại bản G, xã T2, huyện Điện Biên đến nhà X để tiếp tục hỏi mua Heroine, X đồng ý và đã lấy 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng từ trong lọ nhựa có nắp màu trắng ra bán cho T 01 gói với giá 50.000 đồng. Gói còn lại X để vào trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau khi mua được Heroine, T đi ra vườn nhà X gói lại số Heroine vừa mua được bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng rồi cất giấu vào trong giày bên trái T đang đi nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, sau đó T quay lại vào nhà X ngồi uống nước. Hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, khi X và T đang ngồi ở bàn uống nước nhà X thì bị Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an xã T1 kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải X đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói Heroine; thu giữ tại túi quần sau bên phải X đang mặc 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000 đồng là tiền X bán 01 gói Heroine cho Lò Văn T mà có; thu giữ tại balo treo đầu giường trong buồng ngủ của X 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng cao 5,2 cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 3,3 cm, bên trong có 08 gói Heroine, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh cao 6,2 cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 04 cm, bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa 06 gói Heroine. Tổng khối lượng Heroine thu giữ của X là 2,95 (hai phẩy chín mươi lăm) gam. Tòng Văn X khai nhận số ma túy bị thu giữ nêu trên khi có người hỏi mua sẽ tiếp tục bán

kiểm lời. Thu giữ trong giấy bên trái đang đi của Lò Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,07 gam. T khai nhận số Heroine trên T mua của X với giá 50.000 (năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn X đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 463/GĐ-PC09 ngày 01/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Văn X là 2,95 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 238/CT-VKSDB ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án tù 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 2,95 gam Heroine đã trích mẫu giám định không hoàn lại 0,11 gam; 02 lọ nhựa; 01 vỏ bao thuốc lá. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 và Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền X bán ma túy mà có. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo Tòng Văn X hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo: Sáng ngày 23/5/2020 tại khu vực rừng giáp ranh giữa xã T, huyện Điện Biên và xã T1, huyện Điện Biên Tông Văn X đã gặp và mua được 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ. X đã chia làm 17 gói, sau đó lấy một ít Heroine từ 01 gói trong số gói Heroine ra sử dụng rồi gói lại như cũ. Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020 có Lò Văn T, sinh năm 1984 đến hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 26/5/2020 Lò Văn T lại đến hỏi mua của X 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Khi T và X đang ngồi uống nước tại bàn uống nước nhà X thì bị Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an xã T1 kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của X 2,95 gam Heroine; thu giữ của Lò Văn T 0,07 gam Heroine và 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000 đồng do X bán Heroine cho T mà có. Căn cứ vào lời khai của Lò Văn T và lời khai của Tông Văn X đều khẳng định 0,07 gam Heroine mà thu giữ được của T là do X bán cho T, do vậy X phải chịu tổng khối lượng Heroine mà Cơ quan Công an đã thu giữ của X là 2,95 gam + 0,07 gam = 3,02 gam. Bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Lò Văn T và thu lời được 150.000 đồng thì có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Tông Văn X “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, không được đi học. Năm 2000 kết hôn với chị Lò Thị B1 và sinh được 02 người con. Ngày 27/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án số 181/2006/HSST. Ngày 19/01/2011 chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo đã được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có ông nội là ông Tông Văn Đương được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện bị cáo có một nhân thân xấu. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo,

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, bản thân bị cáo sử dụng ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[6]. Nguồn gốc số Heroine thu giữ của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 2,95 gam Heroine (thu giữ của X) đã trích mẫu giám định không hoàn lại 0,11 gam; Vật chứng còn lại 2,84 gam là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; đối với 0,07 gam Heroine thu giữ của T, đã trích mẫu gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại đối tượng giám định HĐXX không đề cập xử lý; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp lọ màu xanh, cao 6,2 cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 04 cm; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp lọ màu trắng, cao 5,2cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 3,3 cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 và Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền X bán ma túy mà có.

[8]. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn X (08) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 26/05/2020.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 2,95 gam Heroine (thu giữ của X) đã trích mẫu giám định không hoàn lại 0,11 gam; Vật chứng còn lại 2,84 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp lọ màu xanh, cao 6,2 cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 04 cm; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp lọ màu trắng, cao 5,2cm, đường kính đáy 03 cm, đường kính miệng 3,3 cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 và Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền X bán ma túy mà có.

(Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2020)/.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Bạc Thị Kiên

Vũ Thị Thanh Thủy

Nông Trung Kiên

